

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 582/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 09 - 2023
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Y;

Bà Dương Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 389/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/07/2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/8/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng Đ**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 15/14, khu phố T, phường VP, thành phố TA, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 7, ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

(Chị Đ, anh Hoàng A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và bản tự khai cùng ngày 23/06/2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng Đ trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoàng A chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Quá trình chung sống vợ chồng, thời gian đầu sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng với nhau về quan điểm sống, cả

đã hai sống ly thân cho đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được, nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Hoàng Linh D, sinh ngày 20/09/2014 hiện nay con chung đang sống với Chị Đ. Khi ly hôn, Chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn là anh Nguyễn Hoàng A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có ý kiến và không có mặt để dự phiên tòa.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Đ, cho Chị Đ được ly hôn anh Hoàng A; Về con chung, giao con chung tên Nguyễn Hoàng Linh D, sinh ngày 20/09/2014 Chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, vì từ khi anh chị sống ly thân đến nay, Chị Đ là người trực tiếp chăm sóc con chung. Anh Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Chị Đ không yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng Đ có đơn yêu cầu xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn là anh Nguyễn Hoàng A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có mặt để tham dự phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt Chị Đ và anh Hoàng A theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Nguyễn Hoàng A chung sống với nhau có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Tại bản tự khai Chị Đ trình bày, quá trình chung sống vợ chồng của anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng với nhau về quan điểm sống, đồng thời anh chị đã sống ly thân cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng A đã được Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng đúng theo quy định pháp luật, nhưng

không phản đối yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của Chị Đ. Nhận thấy tình cảm vợ chồng của hai anh chị không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần cho Chị Đ được ly hôn với anh Hoàng A là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Hoàng Linh D, sinh ngày 20/09/2014. Khi ly hôn Chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy yêu cầu này của Chị Đ là có cơ sở, bởi từ khi anh chị sống ly thân đến nay Chị Đ là người trực tiếp chăm sóc cháu D và cháu vẫn phát triển tốt về mọi mặt. Nên cần tiếp tục giao cháu D cho Chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng và cũng theo nguyện vọng của cháu, phù hợp tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do Chị Đ không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đ phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm được qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xét phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng Đ.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng Đ với anh Nguyễn Hoàng A.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Linh D, sinh ngày 20/09/2014 cho chị Nguyễn Thị Hồng Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi chung do Chị Đ không yêu cầu.

Nguyễn Hoàng A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở quyền này.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND phường Vĩnh Phú, TP.Thuận An, tỉnh Bình Dương
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trịnh Phan Minh Trâm